TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 9 -2025
V/v: ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Phiếu
bà Nguyễn Thị Phương Thiệu

- Thư ký phiên tòa: bà Giang Thị Mến - thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình.

Ngày 26/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 24/2025/TLST-HNGĐ ngày 19/3/2025 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/8/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ông Trần Văn C, sinh ngày 01/01/1962, căn cước công dân số: 037062001478, nơi cư trú: xóm Đ, xã K, tỉnh Ninh Bình (địa chỉ cũ: xóm Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình), có mặt

2. Bị đơn: bà Hà Ngọc D, sinh ngày 05/10/1960, căn cước công dân số: 037160006276, nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, tỉnh Ninh Bình (địa chỉ cũ: thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/2/2025, trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn - ông Trần Văn C trình bày: ông và bà Hà Ngọc D đã tự nguyện kết hôn vào ngày 21/09/1989. Vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm nhưng vì các con còn nhỏ nên vợ chồng cố gắng chung sống. Khoảng năm năm trở lại đây thì mâu thuẫn trầm trọng hơn và bà D nghi ngờ ông ngoại tình với người khác dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Khoảng 03 năm nay, bà D đã chuyển đăng ký thường trú về quê của bà D ở thôn Đông Khê, xã Đại Hoàng, tỉnh Ninh Bình và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Đề nghị tòa án cho

ông được ly hôn bà D và ông xin được miễn án phí giải quyết vụ án do là người cao tuổi.

Về con chung: vợ chồng ông có 02 con chung là Trần Trung Kiên, sinh năm 1990 và Trần Khánh Linh, sinh năm 1993. Hiện các con chung đều trên 18 tuổi và tự lập được cuộc sống nên ông không đề nghị tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: ông không đề nghị tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn - bà Hà Ngọc D: tại các bản tự khai, bà D trình bày quá trình kết hôn, chung sống, ly thân, con chung, tài sản chung, công nợ chung giữa bà và ông C như ông C đã trình bày nêu trên. Về mâu thuẫn của vợ chồng: từ năm 2017, ông C chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống nhưng không lo lắng cho gia đình, con cái mà có quan hệ ngoại tình với chị Nguyễn Thị Mát ở tại xóm 10, xã Khánh Nhạc, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình trong khi bà vẫn đang phải chấp hành án trong trại giam. Năm 2022, bà được ra trại về gia đình, bà đã yêu cầu ông C chấm dứt việc ngoại tình nhưng ông C vẫn chứng nào tật đấy nên vợ chồng mâu thuẫn dẫn đến bà chuyển đăng ký thường trú từ huyện Yên Khánh về xã Gia Trung, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình và sống ly thân với ông C cho đến nay. Bà xác định vợ chồng mâu thuẫn đã lâu, vợ chồng không còn quan tâm, quan hệ với nhau, không thể quay về chung sống với nhau được nữa, tuy nhiên theo nguyện vọng của các con không muốn vợ chồng bà ly hôn nên bà không thuận tình ly hôn với ông C được. Nếu tòa án giải quyết cho ông C ly hôn bà thì bà cũng không có ý kiến gì. Bà đề nghị tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: qua ý kiến trình bày của các bên đương sự cho thấy sau khi kết hôn, ông C và bà D đã có thời gian chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, từ năm 2022, sau khi bà D chấp hành xong án phạt tù trở về gia đình thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không có tiếng nói chung. Bà D cho rằng ông C có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn nhưng không cung cấp tài liệu chứng cứ cho tòa án. Hội đồng xét xử xét thấy ông C và bà D sống ly thân đã lâu, cả hai đều xác định không còn tình nghĩa vợ chồng nên mâu thuẫn giữa ông C, bà D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, cần chấp nhận yêu cầu của ông C về việc ly hôn với bà D theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: ông C và bà D có 02 con chung đều đã trên 18 tuổi, tự lập được nên tòa án không giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: ông C, bà D không có yêu cầu giải quyết tài sản chung, công nợ chung khi ly hôn nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: ông C là nguyên đơn nên phải nộp án phí hôn nhân và gia đình theo quy định. Tuy nhiên, ông C xin được miễn án phí do là người cao tuổi do đó cần miễn án phí cho ông C.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho ly hôn giữa ông Trần Văn C và bà Hà Ngọc D.

2. Về con chung, tài sản, công nợ chung: tòa án không giải quyết.

3. Về án phí: miễn án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho ông C.

4. Về quyền kháng cáo: ông C quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND khu vực 3- Ninh Bình;*
- *Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;*
- *UBND xã Khánh Hội, Ninh Bình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, TA.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Thị Kim Oanh